TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **68**/2023/HSST
Ngày: 28/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Hồng Hà và ông Dương Văn Ngạn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mừng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/TLST- HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn N** sinh năm 1998. Nơi sinh: Yên Bái. ĐKHK và nơi cư trú: Thôn Ao Sen, xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Châm và bà Hà Thị Dược; Vợ, con: chưa; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai (bị cáo thuộc hộ cận nghèo của địa phương). Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 01/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Ngô Ngọc M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

* Những người tham gia tố tụng khác: Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Giàng:

- Ông Phạm Hoàng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- Bà Đỗ Thị Xoa - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng.

- Ông Nguyễn Việt Hưng - Cán bộ Công an huyện Cẩm Giàng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 24/5/2023 Lò Văn N sử dụng tài khoản Facebook "Sống để biết" đăng bài tìm việc làm vào nhóm "Lái máy xúc miền Bắc". Ngày 25/5/2023, anh Ngô Ngọc M địa chỉ thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã liên hệ trao đổi với Nhân về việc có nhu cầu thuê người lái máy xúc để làm việc cho mình. Hai bên thống nhất thỏa thuận: N lái máy xúc cho anh M, anh M trả lương 12.000.000đồng/tháng, ăn ở tại nhà anh M. Ngày 27/5/2023, N đến nhà anh M để làm việc. Sáng ngày 29/5/2023, anh M giao cho N chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 34B1- 658.39 để N sử dụng làm phương tiện đến công trình làm việc, trưa xong việc mang xe về trả lại cho anh M. Anh M chỉ cho N mượn sử dụng xe để đi làm và trước khi đi phải được sự đồng ý của anh M. Khoảng 11 giờ cùng ngày, N mang chiếc xe về dựng tại gầm nhà sàn chìa khóa cắm ở ổ khóa xe trả cho anh M. Sau khi ăn cơm xong, N thấy anh M không cất chiếc xe môtô đi (chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa) nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày vợ chồng anh M đi nghỉ, N đi đến vị trí dựng chiếc xe môtô ở gầm nhà sàn, nổ máy điều khiển đi về nhà ở thôn Ao Sen, xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái tìm người để bán xe. Ngày 30/5/2023, anh Ngô Ngọc M có đơn trình báo Cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng, vụ việc được điều tra làm rõ. Ngày 01/6/2023, Cơ quan Điều tra đã quản lý 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Dream, BKS 34B1- 658.3901 và 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, họa tiết kẻ carô màu nâu ở cổ áo và gấu tay áo do bị cáo Lò Văn N tự nguyện giao nộp.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐGĐ-TTHS ngày 01/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Cẩm Giàng kết luận: 01chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 34B1-658.39 đã qua sử dụng có giá trị là 10.500.000đồng.

Ngày 02/6/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã trả lại cho anh Ngô Ngọc M: 01chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS 34B1- 658.39.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến hay khiếu nại về các Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 08/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo Lò Văn Nn về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình và không có nguyện vọng nhận lại chiếc áo sơ mi dài tay của bị cáo, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Bị hại anh Ngô Ngọc M có đơn đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa, anh xác định đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô nguyên vẹn và tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì. Ngoài ra anh Mạnh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lò Văn N từ 08 (tám) tháng đến 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 01/6/2023. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, họa tiết kẻ carô màu nâu ở cổ áo và gấu tay áo của bị cáo. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo của địa phương nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

* Người bào chữa cho bị cáo, bà Nguyễn Thị Liên trình bày: Bị cáo có hành vi "Trộm cắp tài sản" như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố là có cơ sở pháp lý, phù hợp với kết quả xét hỏi công khai tại phiên toà, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là người dân tộc tày thiếu hiểu biết, nhận thức pháp luật hạn chế dẫn đến hành vi phạm tội bộc phát. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; hơn nữa bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo và gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo của địa phương, kinh tế hết sức khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởng mức án từ 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội và cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo nói lời sau cùng trong phiên tòa: Bị cáo nhận thức được hành vi

mà mình đã thực hiện là sai, là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản giải trình Camera, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/5/2023, tại nhà anh Ngô Ngọc M, sinh năm 1985 ở thôn Văn Thai, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, bị cáo Lò Văn N có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, lén lút trộm cắp 01 xe môtô nhãn hiệu Dream BKS 34B1- 658.39 của anh M. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 10.500.000đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi này không những làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, an ninh tại địa phương mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý, bảo vệ tài sản của nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lợi dụng sự sơ hở quản lý tài sản của người khác để chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do cần tiền tiêu xài, lại lười lao động nên bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít

nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[4] Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống loại tội phạm này.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo hiện tạm giam, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại xác nhận đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô nguyên vẹn và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, họa tiết kẻ carô màu nâu ở cổ áo và gấu tay áo. Đây là vật dụng bị cáo mặc vào ngày 29/5/2023 khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có nguyện vọng nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo qui định.

[8] Án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo của địa phương nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn N 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 01/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, họa tiết kẻ carô màu nâu ở cổ áo và gấu áo. (*Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 17/8/2023).*

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Nhân

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ ngành Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trương Thị Tố Uyên

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cẩm Giàng, ngày 29 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45; 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án sơ thẩm hình sự số 68/2023/HSST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, đối với bị cáo **Lò Văn Nhân**, có sự nhầm lẫn cần được sửa chữa như sau:

Về nội dung của bản án tại:

- Dòng thứ 19 tính từ trên xuống dưới tại trang 3, có ghi: "…dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều...". Nay được

sửa: "…dụng điểm c khoản 2 Điều...".

- Tại phần Quyết định của bản án nêu trên (trang 5) đã ghi:

"*Căn cứ* áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội."

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: **"*Căn cứ*** áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội."

Ghi chú: (bỏ điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS;)./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam-Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ ngành Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG
***

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Giàng, ngày 28 tháng 8 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Vào hồi 10 giờ 50 phút ngày 28 tháng 8 năm 2023;

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên.**

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Hồng Hà và ông Dương Văn Ngạn

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Lò Văn Nhân về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Nhân phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn Nhân 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 01/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, họa tiết kẻ carô màu nâu ở cổ áo và gấu áo. (*Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 17/8/2023).*

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Nhân.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

5. Về quyết định tạm giam: Quyết định tạm giam bị cáo 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Trong quá trình điều tra tuy tố, điều tra, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: Nhất trí 3/3 ý kiến toàn bộ những vấn đề cần giải quyết trong vụ án.

Nghị án kết thúc vào hồi 11giờ 05phút cùng ngày. Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Giàng, ngày 29 tháng 9 năm 2023

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án sơ thẩm số 68/2023/HSST, ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Nhân**, sinh năm 1998. Nơi sinh: Yên Bái. ĐKHK và nơi cư trú: Thôn Ao Sen, xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; con ông Lò Văn Châm và bà Hà Thị Dược; Vợ, con: chưa; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Nhân phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn Nhân 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 01/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, họa tiết kẻ carô màu nâu ở cổ áo và gấu áo. (*Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 17/8/2023).*

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Nhân./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG
THẨM PHÁN

Trương Thị Tố Uyên

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

Số: **84/**2023/HSST-QĐTG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Giàng, ngày 28 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hoàng Hồng Hà và ông Dương Văn Ngạn

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng xét

xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Tạm giam bị cáo **Lò Văn Nhân**, sinh năm 1998. Nơi sinh: Yên Bái. ĐKHK và nơi cư trú: Thôn Ao Sen, xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; con ông Lò Văn Châm và bà Hà Thị Dược.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **Lò Văn Nhân 09** *(Chín)* tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 01/6/2023.

Thời hạn tạm giam là 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2: Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- Trại tạm giam- Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cẩm Giàng, ngày 28 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ

Kính gửi: **UBND xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái**

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 68/2023/HSST ngày 28/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã xét xử đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Nhân**, sinh năm 1998. Nơi sinh: Yên Bái. ĐKHK và nơi cư trú: Thôn Ao Sen, xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái; con ông Lò Văn Châm và bà Hà Thị Dược. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; bị cáo có mặt

tại phiên tòa.

Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương đã:

Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Nhân phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn Nhân 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 01/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, họa tiết kẻ carô màu nâu ở cổ áo và gấu áo. (*Vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 17/8/2023).*

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Nhân.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Vậy, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương thông báo để UBND xã Đồng Khê, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái biết và theo dõi bị cáo./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG
THẨM PHÁN

Trương Thị Tố Uyên